



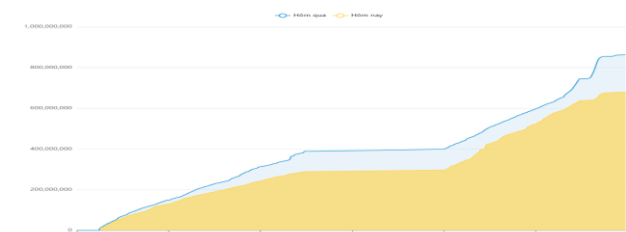
TÂM LÝ GIAO DỊCH THẬN TRỌNG TRƯỚC KỲ NGHỈ LỄ

Bản tin ngày 29/04/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

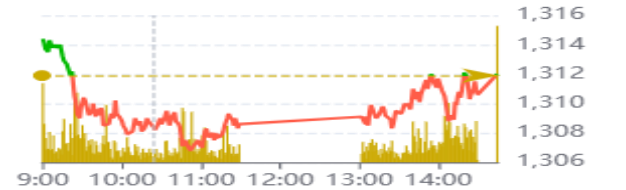
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.226,80	211,45
Thay đổi	-2,43	-0,27
Thay đổi %	-0,20%	-0,13%
KLGD (Triệu CP)	646,1	45,5
GTGD (Tỷ)	14.115	726
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	235	89
CP giảm giá	262	73
CP tham chiếu	79	61
P/E	11,89	27,22
P/B	1,55	1,43

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.312,3	-4,86		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	-44,68	54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- Thị trường đóng cửa giảm 2,43 điểm (-0,2%). Độ rộng thị trường khá cân bằng với 235 mã tăng và 262 mã giảm điểm. Thị trường duy trì trạng thái đi ngang biên hẹp với thanh khoản thấp quanh vùng 1.220 - 1.235 điểm.
- Điểm sáng trong phiên là các cổ phiếu chứng khoán khi ghi nhận sắc xanh trên diện rộng. Đáng chú ý có cổ phiếu BMS, FTS, ORS tăng trên 2%. Bên cạnh đó, nhóm bán lẻ cũng thu hút dòng tiền khá tích cực. Ở chiều ngược lại, nhiều nhóm ngành như BDS, xây dựng, hóa chất...đều ghi nhận dòng tiền phân hóa khi chỉ tham gia ở những cổ phiếu riêng lẻ.
- Trên sàn HSX, khối ngoại mua ròng với giá trị 3,46 tỷ đồng, rải rác ở nhiều mã như MBB, BVH, SAB,...

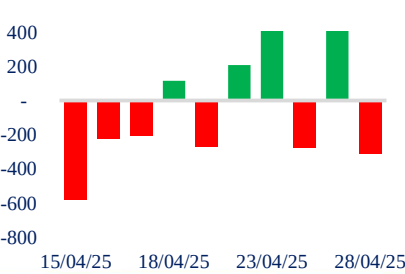
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên hình thành cây nến giảm điểm thân hẹp và duy trì dao động trong biên độ 1.200 - 1.235 điểm. Bên cạnh đó, khối lượng giao dịch thấp hơn đáng kể so với phiên trước cho thấy tâm lý thận trọng của thị trường trước kỳ nghỉ lễ.

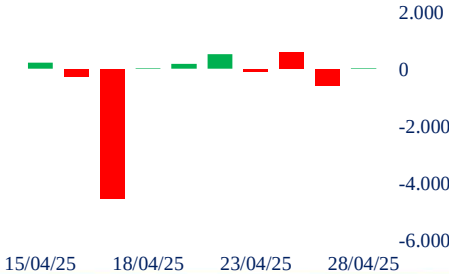
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Với việc thị trường đang đi ngang tích lũy và chưa xác nhận xu hướng rõ ràng, nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng khoảng 40 - 50% danh mục và quan sát diễn biến thị trường.
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tiếp tục đi ngang trong vùng điểm số hiện tại
 - Kịch bản 2 (40%): VN-Index kiểm nghiệm vùng kháng cự 1.240 - 1.250 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	------------------

1	VIC	68,00	59,5	24/04/2024	72	55	Đầu cơ
---	-----	-------	------	------------	----	----	--------



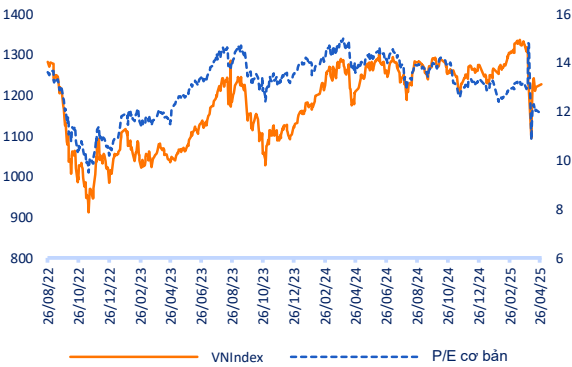
TÂM LÝ GIAO DỊCH THẬN TRỌNG TRƯỚC KỲ NGHỈ LỄ

Bản tin ngày 29/04/2025

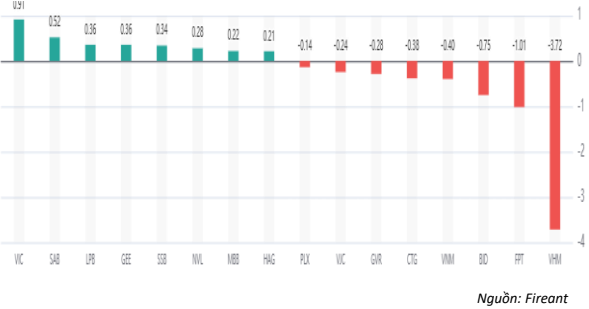
Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,25%	-17,36%
Hóa chất	-0,33%	-23,01%
Tài nguyên Cơ bản	0,07%	-7,14%
Xây dựng và Vật liệu	0,21%	-7,28%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1,08%	0,76%
Ô tô và phụ tùng	-0,11%	-2,95%
Thực phẩm và đồ uống	0,33%	-4,29%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,45%	-17,72%
Y tế	-0,08%	-4,44%
Bán lẻ	0,86%	-1,85%
Truyền thông	-0,93%	-19,63%
Du lịch và Giải trí	-0,25%	-0,47%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,37%	-7,58%
Ngân hàng	0,08%	-9,17%
Bảo hiểm	-0,19%	-9,12%
Bất động sản	-1,36%	4,48%
Dịch vụ tài chính	0,97%	-13,18%
Công nghệ Thông tin	-2,36%	-11,63%

Định giá thị trường



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MBB	23,7	0,15 / 0,64%	23.070.501
BVH	46	-0,10 / -0,22%	1.956.200
SAB	51,2	1,70 / 3,43%	2.093.300
VIC	68	1,00 / 1,49%	7.023.300
HDB	21,5	0,25 / 1,18%	9.385.900

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	58,5	-3,80 / -6,10%	7.393.800
FPT	109,5	-2,90 / -2,58%	4.126.000
GEX	26,05	-0,50 / -1,88%	8.329.000
BID	34,55	-0,45 / -1,29%	4.070.200
VNM	57,5	-0,80 / -1,37%	2.664.700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
GDT	Huỳnh Thị Thanh	Chị của Lê Hải Liễu	26/04/2025	Mua	11.044
DIG	Nguyễn Hùng Cường	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	26/04/2025	Mua	0
DIG	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phụ trách Công bố thông tin/Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	26/04/2025	Mua	0
DIG	Lê Thị Hà Thành	Mẹ của Nguyễn Hùng Cường	26/04/2025	Mua	0
HDB	Lê Thành Trung	---	26/04/2025	Mua	924.000

TIN TỨC

Trong nước

[Tổng Bí thư Tô Lâm đề xuất 7 định hướng lớn TPHCM gỡ vướng loat dự án theo Nghị quyết số 170](#)

Doanh nghiệp

[VPBank: Dự kiến tăng trưởng lợi nhuận 30-35%](#)
[HDBank đạt trên 5,350 tỷ đồng lợi nhuận quý 1](#)
[DXG đặt mục tiêu lãi ròng 2025 tăng 44%](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Hàn Quốc bác bỏ khả năng đạt thỏa thuận thuế quan Bì Mỹ áp thuế, các nhà máy Trung Quốc ngừng sản xuất](#)
[Ngân hàng Trung ương châu Âu dự kiến sẽ giảm lãi suất](#)

Hàng hóa

[Canada điều tra chống bán phá giá với thép Việt Nam](#)
[Vàng SJC lùi về 120,5 triệu đồng mỗi lượng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB 57.481.169	-0,78%
2	TCB 30.189.402	0,19%
3	HAG 28.110.600	6,83%
4	NVL 27.382.400	5,53%
5	OCB 24.008.403	0,97%
6	MBB 23.070.501	0,64%
7	HQC 20.083.100	1,37%
8	VIX 18.906.700	0,42%
9	VRE 14.336.300	1,32%
10	CII 13.807.100	2,73%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND 25780	-0,10%
EUR/VND 28748	-0,18%
GBP/VND 33651	-0,34%
USD/VND 174,00	-0,57%
AUD/VND 30577	0,06%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD	23.762	26.158
EUR	26.945	29.781
GBP	31.541	34.861
JPY	165	183
CHF	28.652	31.667



TÂM LÝ GIAO DỊCH THẬN TRỌNG TRƯỚC KỲ NGHỈ LỄ

Bản tin ngày29/04/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

1	VIC	68,00	59,5	24/04/2024	72	55	14,3%	Mua
---	-----	-------	------	------------	----	----	-------	-----

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

1	HPG	25,65	26,5	08/10/2024	34	25	-3,2%	Mua mới
2	TCB	26,00	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	19,0%	Nắm giữ
3	CTG	36,85	35	19/09/2024	45	33	5,3%	Nắm giữ
4	KDH	26,70	33	18/10/2024	38,5	31	-19,1%	Nắm giữ
5	STB	39,25	38,3	20/02/2025	44	35,4	2,5%	Nắm giữ
6	SZC	29,60	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-29,0%	Nắm giữ
7	KBC	22,50	29,4	20/02/2025	35	26,7	-23,5%	Nắm giữ
8	MWG	60,90	54,1	21/02/2025	74	46	12,6%	Nắm giữ
9	FPT	109,50	143,6	20/02/2025	190	122,1	-23,7%	Nắm giữ
10	HAH	60,60	53,3	21/02/2025	60	50	13,7%	Nắm giữ
11	DGC	91,50	106	20/02/2025	140	90,6	-13,7%	Nắm giữ
12	MSH	43,00	59	21/02/2025	63	57	-27,1%	Nắm giữ
13	VCG	21,35	21,6	20/02/2025	27	18,9	-1,2%	Nắm giữ



TÂM LÝ GIAO DỊCH THẬN TRỌNG TRƯỚC KỲ NGHỈ LỄ

Bản tin ngày 29/04/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ
8	MWG	46,2	60,3	09/04/2025	70	56,0	-23,4%	Cắt lỗ
9	HCM	23,7	30	09/04/2025	34	28,5	-21,0%	Cắt lỗ
10	HSG	11,2	18,6	09/04/2025	21,5	17,5	-39,8%	Cắt lỗ
11	VIX	10,4	11,3	09/04/2025	14,5	10,5	-8,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ
3	VHC	62	70	28/03/2025	83,8	69	-11,4%	Cắt lỗ
4	TCM	38,2	45	28/03/2025	55	42	-15,1%	Cắt lỗ
5	PNJ	82	95,4	28/03/2025	112	87,1	-14,0%	Cắt lỗ



TÂM LÝ GIAO DỊCH THẬN TRỌNG TRƯỚC KỲ NGHỈ LỄ

Bản tin ngày 29/04/2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.